

*Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2017*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn**  
**và cơ cấu tổ chức của Vụ Tổ chức cán bộ**

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC**

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10/2/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí, chức năng**

Vụ Tổ chức cán bộ là tổ chức thuộc Ủy ban Dân tộc, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc (sau đây gọi tắt là Bộ trưởng, Chủ nhiệm) quản lý về công tác tổ chức và cán bộ thuộc thẩm quyền của Ủy ban Dân tộc.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Chủ trì xây dựng các đề án, chương trình, kế hoạch hàng năm về công tác tổ chức, cán bộ trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm và tổ chức thực hiện các đề án, chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt.

2. Tham mưu tổ chức thực hiện và sơ kết, tổng kết các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và Nhà nước về công tác tổ chức cán bộ.

3. Về tổ chức, biên chế:

a) Trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc.

b) Tổng hợp, thẩm định, xây dựng, trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm:

- Ban hành thông tư hoặc thông tư liên tịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân các cấp theo quy định.

- Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, quy chế hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Ủy ban Dân tộc.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xác định phân loại Danh mục vị trí việc làm, cơ cấu công chức, viên chức theo tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ để xây dựng, quản lý kế hoạch biên chế công chức, viên chức hàng năm của Ủy ban Dân tộc.

d) Tổ chức thực hiện kế hoạch biên chế; quản lý biên chế công chức trong các Vụ, đơn vị; quản lý vị trí việc làm và số lượng công chức, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban Dân tộc theo quy định của pháp luật;

e) Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các qui định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và biên chế đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban Dân tộc.

#### 4. Về công tác cán bộ và thực hiện chính sách cán bộ:

Tham mưu, giúp Ban Cán sự Đảng, Bộ trưởng, Chủ nhiệm:

a) Thực hiện quy trình về công tác cán bộ: Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, từ chức, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu, thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ, chính sách đặc thù đối với cán bộ, công chức, viên chức do Ủy ban Dân tộc quản lý theo quy định; kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc thực hiện về công tác cán bộ theo quy định của pháp luật;

b) Quản lý công chức, viên chức của Ủy ban Dân tộc, thực hiện các biện pháp cụ thể để tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, quản lý hồ sơ cán bộ, công chức; báo cáo thống kê số lượng, chất lượng cán bộ, công chức theo quy định;

c) Xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế về công tác cán bộ và chế độ chính sách cán bộ; rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của Ủy ban Dân tộc;

d) Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hàng năm trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm phê duyệt và triển khai thực hiện theo kế hoạch;

e) Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định về nhận xét, đánh giá và kê khai tài sản của cán bộ, công chức, viên chức;

g) Chủ trì, phối hợp với địa phương và Bộ, ngành liên quan xây dựng tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý của các cơ quan chuyên môn về lĩnh vực công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định của pháp luật;

h) Chỉ trì, phối hợp với tổ chức, cơ quan có liên quan xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số, quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong hệ thống chính trị; theo dõi, đánh giá việc thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số ở các Bộ, ngành, địa phương.

i) Tham mưu xây dựng kế hoạch luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức và kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm phê duyệt và triển khai thực hiện theo kế hoạch.

5. Trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm quyết định cử cán bộ công chức, viên chức đi công tác, nghiên cứu, học tập, đào tạo ở trong nước và ngoài nước; cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia Ban Soạn thảo, Tổ biên tập, Tổ công tác liên ngành theo đề nghị của các Bộ, ngành, địa phương, các cơ quan, tổ chức liên quan trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm quyết định.

6. Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và cải cách chế độ công vụ, công chức của Ủy ban Dân tộc trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm phê duyệt và tổ chức thực hiện theo kế hoạch.

7. Tham mưu trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm về chương trình, kế hoạch, phong trào thi đua, khen thưởng trong hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc, vùng dân tộc thiểu số và miền núi; phát động, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua; phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc theo quy định; hướng dẫn tổ chức thực hiện xét tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển các dân tộc”; trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc; quản lý và cấp vật tư khen thưởng theo quy định.

8. Tổ chức thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ, quy chế dân chủ cơ sở trong hoạt động của cơ quan. Phối hợp với tổ chức, đơn vị liên quan giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác cán bộ.

9. Thường trực các Hội đồng của Ủy ban: Tuyển dụng công chức, nâng lương, nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại cán bộ, công chức, viên chức; kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; thi đua khen thưởng và các Hội đồng khác do Bộ trưởng, Chủ nhiệm giao.

10. Quản lý, phân công, nhận xét, đánh giá, theo dõi việc chấp hành nội quy và hiệu quả công tác của cán bộ, công chức thuộc Vụ. Đề xuất việc thực hiện các chế độ chính sách đối với công chức thuộc biên chế của Vụ, trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm quyết định. Quản lý tài sản được Ủy ban Dân tộc giao cho.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng, Chủ nhiệm giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

#### **1. Lãnh đạo Vụ:**

a) Lãnh đạo Vụ có Vụ trưởng và các Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng, Chủ nhiệm bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật;

b) Vụ trưởng điều hành hoạt động của Vụ, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, Chủ nhiệm và trước pháp luật về hoạt động của Vụ; quy định chức năng, nhiệm vụ Phòng chuyên môn thuộc Vụ; xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc của Vụ; bố trí công chức phù hợp với nhiệm vụ được giao và đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt;

c) Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo phân công của Vụ trưởng và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

## 2. Phòng chuyên môn:

Vụ Tổ chức cán bộ có 01 phòng là: Phòng Thi đua, Khen thưởng và Chính sách cán bộ.

Cơ cấu tổ chức phòng có từ 07 - 09 biên chế; có Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng.

Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng do Bộ trưởng, Chủ nhiệm bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

3. Công chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn do Vụ trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng, trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao.

## Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, thay thế Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 21/3/2013 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tổ chức cán bộ.

## Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Ủy ban và Thủ trưởng các Vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban Dân tộc chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5; |
- Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm UBNDT;
- Cơ quan công tác dân tộc các tỉnh; thành phố trực thuộc TW;
- Đảng ủy, Công đoàn Cơ quan UBNDT;
- Cổng TTĐT UBNDT;
- Lưu: VT, TCCB (10b). 68

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Đỗ Văn Chiến